

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2023/HS-ST

Ngày: 27 - 4 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Chắt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Mỹ Thuận – Giáo viên Trường Trung học cơ sở Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Bà Đoàn Thị Nhẫn – Công chức V hóa xã hội phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đào Hùng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nông Quang Chung - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Minh L** (tên gọi khác: Không), sinh năm 2002 tại Vĩnh Long; nơi đăng ký thường trú: ấp R, thị trấn V, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở hiện nay: khu phố T, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Võ Minh T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Phương N, sinh năm 1981; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án 01: Ngày 11/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre xử phạt 04 (Bốn) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (Tại Bản án số 23/2020/HS-ST), bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/02/2021, chưa chấp hành xong việc đóng án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự 01: Ngày 10/10/2022, bị Công an thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 170/QĐ-XPHC với số tiền 6.500.000 đồng về hành vi “*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng chưa tới mức truy cứu trách nhiệm hình sự*”

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa”.

* *Người bị hại*: Bà Mai Thị Vân A - Sinh ngày 04/10/2008

Trú tại: Khu phố 3, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Người đại diện hợp pháp của bà Mai Thị Vân A: bà Võ Thị O, sinh năm 1987, nơi cư trú khu phố 3, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

**Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại*: ông Đồng Ngọc V, sinh năm 1960, Luật sư thuộc V phòng luật sư Đồng V, địa chỉ: khu phố 3, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị Phương N, sinh năm 1981. Trú tại: ấp R, thị trấn V, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long, nơi ở hiện nay: khu phố T, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Bà Kim Ngọc Thị N, sinh năm 1975. Trú tại: ấp 8, xã T, thành phố Đồng Xoài, Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Minh L, sinh năm 2002 có mối quan hệ quen biết với Mai Thị Vân A, sinh ngày 04/10/2008 thông qua mạng xã hội Facebook. Khoảng 15 giờ ngày 12/12/2022, L nhắn tin qua Messenger rủ Vân A đi chơi thì Vân A đồng ý. L điều khiển xe mô tô (Không nhớ biển số) chở Vân A về nhà của L tại khu phố Tân Trà 02, phường T, thành phố Đồng Xoài. Đến nơi, L đi vào trong phòng ngủ rồi kêu Vân A vào phòng ngủ chờ L sạc pin điện thoại xong rồi chở về thì Vân A đồng ý. Khoảng 15 phút sau thì bà Nguyễn Thị Phương N là mẹ của L về nhà thấy L và Vân A đang trong phòng ngủ thì chửi L và Vân A tại sao lại ở trong phòng ngủ thì L nói có công việc nên bà N đi ra ngoài. Lúc này L nảy sinh ý định quan hệ tình dục với Vân A nên khép cửa phòng ngủ (không khóa cửa), tắt điện rồi đi đến chỗ Vân A ngồi và kéo Vân A vào nệm nằm cùng L. L tự cởi quần áo của mình và của Vân A rồi thực hiện hành vi quan hệ tình dục với Vân A và cho xuất tinh vào trong âm hộ của Vân A. Sau đó, L chở Vân A đi chơi tại xã T, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đến ngày 13/12/2022, Vân A kể sự việc cho gia đình nghe và trình báo sự việc đến Công an phường T, thành phố Đồng Xoài. Khi biết Vân A trình báo về sự việc đến Cơ quan Công an nên L đã đến Công an phường Tân Bình đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi thực hiện.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã thu giữ: 01 quần sọc Jean, màu trắng xA; 01 áo sơ mi màu đỏ; 01 quần lót màu xám, lưng màu đỏ; 01 quần lót màu hồng, 01 áo lót màu trắng, 01 áo thun có cổ màu xanh có in chữ “Shop Thủy Trinh”.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tình dục số 503 ngày 19/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước kết luận như sau:

- Môi lớn, âm hộ, âm đạo, tầng sinh môn, hậu môn không có dấu vết tổn thương.

- Môi bé: Chân màng trinh – môi bé vị trí 3 giờ và 9 giờ trầy xước, xung huyết.

- Màng trinh: Giãn, đường kính khoảng 1,8cm, có vết rách cũ ở vị trí 3 giờ và 9 giờ, không bầm tím, không xung huyết.

- Soi tìm không thấy tinh trùng.

Kết luận giám định số 970/KL-KTHS ngày 07/3/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Không phát hiện ADN của Võ Minh L trong mẫu dịch âm đạo thu của Mai Thị Vân A.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Võ Minh L về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo khoản 1 Điều 145 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Minh L phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”. Áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Võ Minh L mức án từ 24 đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận: Bị cáo Võ Minh L đồng ý bồi thường cho người bị hại cháu Mai Thị Vân A số tiền 150.000.000 đồng theo yêu cầu của người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy số vật chứng thu giữ trong vụ án hiện không còn giá trị sử dụng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại cháu Mai Thị Vân A là ông Đồng Ngọc V thống nhất với tội danh mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã trình bày trong bản luận tội, tuy nhiên về phần hình phạt cần tăng nặng hình phạt đối với bị cáo L với mức án từ mức 36 đến 42 tháng tù.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước trình bày lời luận tội đối với bị cáo và kết luận đối với vụ án, bị cáo Võ Minh L không có tranh luận gì về phần tội danh, mức hình phạt và các

tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Võ Minh L thừa nhận: Do có quan hệ quen biết với Mai Thị Vân A, sinh ngày 04/10/2008 nên vào ngày 12/12/2022 Võ Minh L đã dẫn Mai Thị Vân A về nhà tại khu phố T, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước sau đó quan hệ tình dục với Vân A.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại; người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do có quen biết nên ngày 12 tháng 12 năm 2022, bị cáo Võ Minh L đã có hành vi giao cấu với cháu Mai Thị Vân A, sinh ngày 04/10/2008 ở nhà riêng tại khu phố T, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của người chưa thành niên, là đối tượng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng đến sự phát triển tâm sinh lý của người bị hại, khi thực hiện hành vi giao cấu với cháu Mai Thị Vân A bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo nhận thức được việc thực hiện hành vi giao cấu với người chưa thành niên là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị, song vì muốn thỏa mãn nhu cầu tình dục của bản thân, xem thường sức khỏe của người khác, xem thường pháp luật và đạo đức xã hội mà bị cáo Võ Minh L đã thực hiện hành vi phạm tội như đã phân tích ở trên.

Như vậy, hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” quy định tại khoản 1 Điều 145 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng hình phạt: Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 11/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre xử phạt 04 (Bốn) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, bị cáo chưa chấp hành xong việc đóng án phí hình sự sơ thẩm nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Minh L thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú khai nhận hành vi phạm tội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng khi quyết định hình phạt.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà bị cáo Võ Minh L đã thực hiện, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại Mai Thị Vân A và người đại diện hợp pháp cho bị hại bà Võ Thị O yêu cầu bị cáo Võ Minh L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tổn thất danh dự, nhân phẩm với tổng số tiền 150.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo Võ Minh L cũng đồng ý bồi thường số tiền trên theo yêu cầu của người bị hại. Xét sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên là hoàn tự nguyện không trái quy định của pháp luật nên cần ghi nhận.

[7] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy số vật chứng thu giữ trong vụ án hiện không còn giá trị sử dụng gồm 01 quần sọc Jean, màu trắng xanh; 01 áo sơ mi màu đỏ; 01 quần lót màu xám, lưng màu đỏ; 01 quần lót màu hồng; 01 áo lót màu trắng và 01 áo thun có cổ màu xanh có in chữ “Shop Thủy Trinh”.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật và về hình phạt là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại cháu Mai Thị Vân A về phần tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận, tuy nhiên về phần hình phạt là có phần nghiêm khắc nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2015 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Võ Minh L phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Võ Minh L phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Minh L 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 13/12/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 468, Điều 579, Điều 584 và Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Võ Minh L phải bồi thường cho bị hại cháu Mai Thị Vân A số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa trả toán số tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 quần Jean màu xA đã cũ; 01 áo sơ mi sọc đỏ đen; 01 quần lót màu xám đã cũ; 01 quần lót màu hồng đã cũ; 01 áo lót màu trắng và 01 áo thun có cổ màu xA đã được niêm phong có chữ ký của cán bộ Nguyễn Thành L, Nguyễn Hồng T và bị hại Mai Thị Vân A.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0002093, quyển số 0042, ký hiệu D47/2017 ngày 23/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài).

5. Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Võ Minh L phải chịu là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm là 7.500.000 đồng.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; người bị hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- CCTHADS thành phố Đồng Xoài;
- CA thành phố Đồng Xoài (03 bản);
- TT LLTP - Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Phước;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Võ Chất